

Số: 19/2023/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 23 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-DS ngày 23/02/2023, về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1971

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh T

- Bị đơn: Ông Lâm H, sinh năm 1955 và bà Sơn Thị Thanh H, sinh năm 1988

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thanh N cùng ông Lâm H và bà Sơn Thị Thanh H thoả thuận thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng căn nhà và quyền sử dụng đất 50m² (dài 10m, ngang 5m) tại đường S, khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh T được lập ngày 22/10/2020, giữa bên chuyển nhượng là ông Lâm H và bà Sơn Thị Thanh H với bên nhận chuyển nhượng là bà Nguyễn Thị Thanh N.

- Ông Lâm H và bà Sơn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh N số tiền đã nhận của hợp đồng chuyển nhượng và bồi thường thiệt hại do hủy hợp đồng tổng cộng là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

Ông Lâm H và bà Sơn Thị Thanh H có nghĩa vụ phải chịu 2.500.000 đồng nhưng do ông Lâm H là người cao tuổi có đơn yêu cầu được miễn án phí nên ông Lâm H được miễn số tiền án phí là 1.250.000 đồng. Còn lại bà H phải chịu số tiền án phí là 1.250.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thanh N có nghĩa vụ phải chịu 2.500.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.250.000 đồng tại biên lai số 0013476 ngày 22/02/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên bà Nguyễn Thị Thanh N được hoàn lại số tiền là 1.750.000 đồng theo biên lai thu tiền trên tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang